TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/LĐ-ST
Ngày: 23 - 05 - 2024
V/v: "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thiệu Văn Kết Em

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Thu;

2. Bà Phạm Thị Thu Yến.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đoàn Phạm Thanh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Năm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 04/2024/TLST-LĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc: "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-LĐ ngày 26 tháng 3 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 49/2024/QĐST-LĐ ngày 24 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thanh L, sinh năm 1990; địa chỉ: Ấp V, Xã T, huyện P, tỉnh An Giang, vắng mặt và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Công ty TNHH K; địa chỉ: Khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp: Ông WANG, JANG CHANG, sinh năm 1950; chức vụ: Chủ tịch kiêm tổng giám đốc - là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng nguyên đơn - bà Lê Thị Thanh L trình bày:

Bà Lê Thị Thanh L được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty TNHH K (sau đây gọi tắt là Công ty) từ năm 2022 và hai bên có ký hợp đồng lao động xác định thời hạn 01 năm. Vị trí công việc là công nhân may. Mức lương 7.326.000đồng/tháng. Quá trình làm việc, Công ty có thu tiền bảo hiểm của tôi mỗi tháng là 769.230đồng nhưng không đóng cho cơ quan bảo hiểm xã hội.

Ngày 08/9/2023 tôi nghỉ việc tại công ty theo Quyết định nghỉ việc số QĐTV20230908-220412. Công ty đã chốt và trả sổ bảo hiểm xã hội cho tôi nhưng

công ty còn nợ tiền bảo hiểm xã hội cuả tôi từ tháng 11 năm 2022 cho đến khi tôi nghỉ việc nên tôi không thực hiện được các thủ tục hưởng chế độ bảo hiểm xã hội của mình.

Tại đơn khởi kiện bà L yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau:

- Yêu cầu buộc Công ty TNHH K phải đóng bảo hiểm xã hội cho bà L từ tháng 11/2022 đến tháng 9 năm 2023 với mức 769.230đồng/tháng.

- Buộc Công ty TNHH K bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp là 12 tháng x 60% x 7.236.000 đồng = 52.747.200đồng.

Trong quá trình giải quyết, bà L có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu Công ty TNHH K bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp là 12 tháng x 60% x 7.236.000 đồng = 52.747.200đồng.

Bà L yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau: Buộc Công ty TNHH K phải đóng bảo hiểm xã hội cho bà L từ tháng 11/2022 đến tháng 9 năm 2023.

- Bị đơn Công ty TNHH K đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập Công ty TNHH K đến Tòa án tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 208; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên Công ty TNHH K đều vắng mặt không rõ lý do.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà L chấp hành đúng pháp luật tố tụng, Công ty TNHH K không chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét, đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty TNHH K đóng bảo hiểm xã hội cho bà L. Đình chỉ đối với phần yêu cầu khởi kiện buộc Công ty TNHH K bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1]. Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: khởi kiện Công ty TNHH K có trụ sở tại khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương và yêu cầu truy đóng tiền bảo hiểm xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là "Tranh chấp về bảo hiểm xã hội" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 32; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[1.2]. Bị đơn Công ty TNHH K được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia tố tụng và tham gia phiên tòa xét xử lần thứ 2 theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng đều vắng mặt không rõ lý do. Việc vắng mặt của Công ty trong quá trình tố tụng được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty; nguyên đơn bà Lê Thị Thanh L có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt và L và Công ty TNHH K.

[1.3]. Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà L có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc buộc Công ty TNHH K bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp là 12 tháng x 60% x 7.236.000 đồng = 52.747.200đồng. Do đó, Hội đồng xét xử đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu trên theo quy định tại Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Theo Công văn 245/CV-BHXH ngày 12/4/2024 của bảo hiểm T xác định: Bà Lê Thị Thanh L, sinh năm 1990; CCCD số; 089190007675 mã số Bảo hiểm xã hội 7409303191có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH K. Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương chưa thực hiện chốt sổ đối với mã số 7409303191 do Công ty TNHH K nợ, hiện tại Công ty TNHH K đã thanh toán đến tháng 10/2022.

[2.2]. Bà L nghỉ việc từ ngày 08/9/2023 theo Quyết định cho nghỉ việc số QĐTV20230908-220412 ngày 08/9/2023 nên thời gian Công ty TNHH K phải đóng bảo hiểm xã hội cho bà L phải tính đến hết tháng 08/2023.

[2.3]. Theo Điều 21 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 quy định: Người sử dụng lao động có trách nhiệm Lập hồ sơ để người lao động được cấp sổ bảo hiểm xã hội, đóng, hưởng bảo hiểm xã hội; Đóng bảo hiểm xã hội theo quy định tại Điều 86 và hằng tháng trích từ tiền lương của người lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 85 của Luật này để đóng cùng một lúc vào quỹ bảo hiểm xã hội.

Mặt khác, theo Điều 48 Bộ luật Lao động quy định: Người sử dụng lao có trách nhiệm hoàn thành thủ tục xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp và trả lại cùng với bản chính giấy tờ khác nếu người sử dụng lao động đã giữ của người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động.

Như vậy, Công ty TNHH K đã vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm được quy định tại Điều 17 Luật Bảo hiểm xã hội.

[2.4]. Từ những nhận định nêu trên trên, nguyên đơn bà L khởi kiện yêu cầu buộc Công ty TNHH K phải đóng tiền bảo hiểm xã hội cho bà L theo quy định của pháp luật là có cơ sở chấp nhận.

[3]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử buộc Công ty TNHH K đóng bảo hiểm xã hội cho bà L và đình chỉ đối với phần yêu cầu khởi kiện buộc Công ty TNHH K bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị đơn công ty TNHH K phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

-Điểm d khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 244, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 48 Bộ luật Lao động;

- Các Điều 17, 21 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Thanh L đối với bị đơn Công ty TNHH K về việc yêu cầu buộc Công ty TNHH K bồi thường số tiền hưởng bảo hiểm thất nghiệp là 12 tháng x 60% x 7.326.000 đồng = 52.747.200đồng.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị Thanh L đối với bị đơn Công ty TNHH K về việc "Tranh chấp bảo hiểm xã hội".

Buộc Công ty TNHH K phải đóng các khoản bảo hiểm xã hội còn nợ từ tháng 11 năm 2022 đến tháng 8 năm 2023 cho bà Lê Thị Thanh L, sinh năm 1990; CCCD số; 089190007675 mã số Bảo hiểm xã hội 7409303191 tại cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.

3. Về án phí: Công ty TNHH K phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí lao động sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2, Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thiệu Văn Kết Em